

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 74/2018/HSST
Ngày 23/ 11 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH tB

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Quế
2. Ông Nguyễn Đăng Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:

Ông Đoàn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2018/HSST ngày 05/11/2018 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Văn C** - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh B

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 9/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Văn M (đã chết) Con bà: Hoàng Thị T SN 1968

Vợ, con: chưa có

Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 10/07/2017 Nguyễn Văn C bị Công an huyện T, tỉnh B xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 185/QĐ-XPVPHC xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 19/07/2017, C đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/08/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh B. (Có mặt tại phiên toà).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Q SN 1988

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh B.

(Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 06/8/2018 Tổ công tác của Công an huyện T, tỉnh B đang tuần tra tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện T thì phát hiện một nam thanh niên có dấu hiệu nghi vấn vi phạm pháp luật. Vì vậy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính thì đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn C. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong ví da màu đen để ở túi quần sau bên phải C đang mặc có 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. C khai đó là ma túy (Heroine), do được một người thanh niên tên Thành cho C mang về để sử dụng. Vì vậy, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng của C và đưa C về bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để giải quyết.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, qua đấu tranh bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận:

Bản thân C là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016 đến nay. Khoảng 15 giờ ngày 6/8/2018, C đang ở nhà thì có một thanh niên tên là Thành đến rủ C cùng đi sử dụng ma túy (do trước đó Thành và C đã cùng nhau sử dụng ma túy một vài lần) nên C đồng ý và hẹn gặp Thành tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện T, tỉnh B. Sau đó Thành đi trước, còn C vào nhà mượn chiếc xe mô tô Wave RSX màu trắng đen đỏ, biển kiểm soát 29Y1-038.93 của anh trai là Nguyễn Văn Q để đi. Khi đi đến cổng Bệnh viện đa khoa huyện T, C vào gửi xe và ra gặp Thành, rồi cùng nhau đi vào nhà vệ sinh công cộng của Bệnh viện tìm phòng vệ sinh trống, chốt cửa bên trong và cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, thấy vẫn còn ma túy, Thành bảo C cầm về mà sử dụng. C đồng ý và cầm gói nhỏ ma túy còn lại cho vào trong ví da màu đen và cất vào túi quần phía sau bên phải và ra về. Khi đi ra đến khu vực cổng Bệnh viện gần khu vực nhà gửi xe thì bị Tổ công tác của Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 122 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B giám định đối với 01 (một) gói chất bột màu trắng đã thu giữ được của C.

Tại bản Kết luận giám định số 889/KLGĐMT-PC54, ngày 06/08/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,1726 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

Heroine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.”

Bản cáo trạng số: 64/CT-VKS ngày 02/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn C theo tội danh và điều luật đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 16 đến 19 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/08/2018. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư đã được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. là mẫu vật còn lại sau khi giám định.

Trả lại bị cáo C 01 điện thoại itel, mode it 1508 plus, màu đen trắng, bên trong có nắp thẻ sim số 0966.083.740 đã qua sử dụng và 01 ví da đã qua sử dụng, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, phần tranh luận sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát công bố bản luận tội đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên toà hôm nay bị cáo C khai nhận do bị nghiện ma túy nên ngày 06/8/2018 C có sử dụng ma túy ở nhà vệ sinh công cộng của Bệnh Viện Đa khoa huyện T. Sau khi sử dụng ma túy xong, nhưng vẫn còn ma túy, C cầm gói ma túy còn lại cho vào ví da và cất vào túi quần sau bên phải mang về sử dụng thì bị bắt. Xét thấy lời khai của bị cáo là có căn cứ phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, tang vật đã thu giữ, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp tới chế độ độc quyền quản lý với các chất gây nghiện nói chung và ma túy nói riêng của nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do là đối tượng nghiện hút, để thoả mãn cơn nghiện nên ngày 06/8/2018 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Công an bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong cộng đồng dân cư mà còn gây mất trật tự trị an. Xét thấy cần xử lý nghiêm bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo đã bị Công an huyện T, tỉnh B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo đã nộp phạt xong, nhưng lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo, giáo dục, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS có thể áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo phạm tội là do bị nghiện ma túy, mang về để sử dụng không nhằm mục đích thu lợi nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với người thanh niên cho C ma túy, do C chỉ biết tên là T và nghe nói T ở Ấp Đ, thị trấn H, huyện T, tỉnh B. Căn cứ vào lời khai của C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được người nào có tên và địa chỉ như đã nêu trên. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý. Khi nào xác minh làm rõ thì sẽ đề nghị xử lý sau theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn Q là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án trình bày đã nhận lại chiếc xe mô tô Wave RSX màu trắng đen đỏ, biển kiểm soát 29Y1-038.93 mà C mượn để đi, nay anh không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[2]. Về vật chứng: 01 phong bì thư đã được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B là mẫu vật còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại itel, mode it 1508 plus, màu đen trắng, bên trong có nắp thẻ sim số 0966.083.740 đã qua sử dụng và 01 ví da đã qua sử dụng là của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp với pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn C 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/08/2018. Tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (23/11/2018)

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư đã được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. là mẫu vật còn lại sau khi giám định.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn C 01 điện thoại itel, mode it 1508 plus, màu đen trắng, bên trong có nắp thẻ sim số 0966.083.740 đã qua sử dụng và 01 ví da đã qua sử dụng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2018 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh
- VKSND huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Bị cáo
- Lưu HS-VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Quang Hòa

